

Bản án số: 01/2021/HS-ST

Ngày 05-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Bà Nguyễn Thị Lợi

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà:
Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2020/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vi Văn D, sinh năm 1984 tại Nghệ An. ĐKTT: Bản X, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Q và bà Lữ Thị K; có vợ là Lương Thị T và 02 con. Tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số 289/2018/HSST ngày 23/7/2018 Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/10/2020, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn D: Bà Đoàn Thị Hệ - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Người chứng kiến: Anh **Nguyễn Hữu O**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 04/10/2020, Công an xã Bắc Sơn, kết hợp trạm Cảnh sát giao thông An Hưng, kiểm tra phát hiện đối tượng Vi Văn D, sinh năm 1984, ĐKTT: Bản X, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An, hiện ở thôn C, xã Q, huyện A, Hải Phòng đang điều khiển xe máy BKS 15D1-064.15, di chuyển theo hướng Quán Toan đi Thái Bình có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Kết quả thu giữ tại túi quần bên trái D đang mặc cất giấu 02 gói giấy nhỏ màu trắng, D khai nhận là ma túy loại Heroin, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 641/KLGD ngày 06/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng QT (thu giữ của Vi Văn D) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,07 gam, là loại Heroin.

Tại Cơ quan điều tra Vi Văn D khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 04 tháng 10 năm 2020, D điều khiển xe máy đi mua 02 gói Heroin hết 200.000đ của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực chân cầu Kiền, xã An Hồng, huyện An Dương, Hải Phòng về sử dụng. Khi D đi xe máy về đến thôn 6, xã Bắc Sơn thì bị Công an kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng có liên quan cùng chiếc xe máy.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vi Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn D khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu.

Công bố lời khai của người chứng kiến có nội dung như bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vi Văn D từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn D trình bày quan điểm bào chữa đối với bị cáo: Không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Nhưng đề nghị hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện

hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn; lượng ma túy tàng trữ với số lượng không lớn; có thái độ khai báo thành khẩn, bố để được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng, nên đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Vi Văn D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện An Dương lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 04 tháng 10 năm 2020, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 641/KLGD ngày 06 tháng 10 năm 2020 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Vi Văn D đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,07 gam ma túy loại Heroin, nhân thân bị cáo đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Vi Văn D đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Hành vi phạm tội này của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

- Về các vấn đề khác:

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với xe mô tô BKS 15D1-064.15 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Lương Thị Ty (chị Ty mua trả góp và không biết D lấy xe đi mua ma túy) nên không xét.

[10] Trong vụ án này có đối tượng là người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Vi Văn D chưa xác định được lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[11] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vi Văn D 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong lại trong phong bì có dấu niêm phong số 641/2020/PC09;

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn